*Mẫu số 12-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP*

*ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**...........(1)Số:....../....../QĐ-CCTLCC (2) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ............*, ngày*...... *tháng* ...... *năm* ...... |

**QUYẾT ĐỊNH**

**YÊU CẦU CUNG CẤP TÀI LIỆU, CHỨNG CỨ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**....................................................................

Căn cứ vào Điều 97 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số ../…/ TLST-…ngày….tháng….năm…

Về: (3)

Xét:(4)

Đối với:(5)

là người (hoặc cơ quan, tổ chức) đang quản lý, lưu giữ tài liệu, chứng cứ đó;

# QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Yêu cầu:(6)

cung cấp cho Toà án tài liệu, chứng cứ:(7)

 2. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, yêu cầu (8)…………………………. cung cấp cho Toà án tài liệu, chứng cứ nêu trên.

 Trong trường hợp không cung cấp được tài liệu, chứng cứ thì phải thông báo bằng văn bản cho Toà án biết, trong đó ghi rõ lý do của việc không cung cấp được tài liệu, chứng cứ.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện yêu cầu của Tòa án mà không có lý do chính đáng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Đương sự;- Cá nhân, cơ quan, tổ chức đang quản lý, lưu giữ tài liệu, chứng cứ; - Lưu hồ sơ vụ án.  | **ThẨm phán** *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

 ***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 12-DS:***

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện đó thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội), nếu là Toà án nhân dân cấp cao thì ghi rõ Toà án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số:02/2017/QĐ-CCTLCC).

(3) Ghi quan hệ tranh chấp mà Toà án đang giải quyết.

(4) Tùy trường hợp cụ thể mà ghi yêu cầu của đương sự hoặc Tòa án thấy cần thiết. Trường hợp theo yêu cầu của đương sự thì ghi rõ tên, địa chỉ, tư cách đương sự của người có đơn yêu cầu (ví dụ: Xét đơn yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ của ông Nguyễn Văn A - nguyên đơn trong vụ án, cư trú tại 261 phố Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội).

 (5) Ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ của cá nhân hoặc tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức mà Toà án yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ.

(6) và (8) Chỉ cần ghi họ tên của cá nhân hoặc tên của cơ quan, tổ chức mà Toà án yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ.

(7) Ghi cụ thể tài liệu, chứng cứ mà Toà án yêu cầu cung cấp.